ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÔN MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 01 /QĐ-UBND	*Côn Minh, ngày 05 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công khai dự toán ngân sách xã Côn Minh năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ CÔN MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2025;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 20/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Côn Minh về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 xã Côn Minh;

Căn cứ Quyết định số 777/QĐ-UBND ngày 24/12/2025 của UBND xã Côn Minh về việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 xã Côn Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách xã Côn Minh năm 2026 theo các biểu mẫu đính kèm Quyết định này.

Điều 2. Giao Phòng Kinh tế hướng dẫn các đơn vị dự toán tổ chức thực hiện đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3 (t/h);
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ VN xã;
- Văn phòng Đảng ủy;
- Phòng Kinh tế;
- Phòng Văn hóa - Xã hội (Đăng tải lên Cổng thông tin điện tử xã);
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trịnh Đức Minh

UBND XÃ CÔN MINH **Biểu số 108/CK TC - NSNN**

CÂN ĐỐI DỰ TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Côn Minh)

Đơn vị: Triệu đồng

NỘI DUNG THU	DỰ TOÁN	NỘI DUNG CHI	DỰ TOÁN
1	*2*	*3*	*4*
TỔNG SỐ THU	**88.684**	**TỔNG SỐ CHI**	**88.684**
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	2.294	I. Chi đầu tư phát triển	2.200
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ (1)	0	II. Chi thường xuyên	84.822
III. Thu bổ sung	86.390	III. Dự phòng	1.662
- Bổ sung cân đối ngân sách	64.501		
- Bổ sung có mục tiêu	21.889		
IV. Thu chuyển nguồn			

Ghi chú:(1) Bao gồm 4 khoản thu từ thuế, lệ phí Luật NSNN quy định cho ngân sách xã hưởng và những khoản thu ngân sách địa phương được hưởng có phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) cho xã.

UBND XÃ CÔN MINH **Biểu số 109/CK TC - NSNN**

DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Côn Minh)

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN	
		THU NSNN	THU NSX
A	*B*	*1*	*2*
	Tổng số thu ngân sách xã	**88.790**	**88.684**
I	**Các khoản thu ngân sách nhà nước**	**2.400**	**2.294**
1	**Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh**	**529**	**529**
	- Thuế giá trị gia tăng	516	516
	- Thuế thu nhập doanh nghiệp	10	10
	- Thuế tài nguyên	3	3
2	**Lệ phí trước bạ**	**800**	**800**
3	**Tiền thuê đất**	**1**	
4	**Thu tiền sử dụng đất**	**300**	**230**
	-Trong đó: Thu tiền sử dụng đất xã hưởng	230	230
5	**Thuế thu nhập cá nhân**	**570**	**570**
6	**Phí, lệ phí**	**60**	**30**
	- Phí, lệ phí Trung ương	30	
	- Phí, lệ phí địa phương	30	30
7	**Thu khác ngân sách**	**140**	**135**
	- Thu khác ngân sách Trung ương	5	
	- Thu khác ngân sách địa phương	135	135
II	**Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)**		
III	**Thu chuyển nguồn**		
IV	**Thu kết dư ngân sách năm trước**		
V	**Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên**	**86.390**	**86.390**
	- Bổ sung cân đối ngân sách	64.501	64.501
	- Bổ sung có mục tiêu	21.889	21.889

UBND XÃ CÔN MINH **Biểu số 110/CK TC - NSNN**

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2026

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân quyết định)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Côn Minh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN		
		TỔNG SỐ	ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN	THƯỜNG XUYÊN
A	*B*	*1=2+3*	*2*	*3*
	TỔNG CHI	**88.864**	**2.200**	**86.664**
	Trong đó:	0		
1	Chi giáo dục	44.148		44.148
2	Chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ	0		
3	Chi y tế	0		
4	Chi sự nghiệp khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số	401		401
5	Chi văn hóa, thông tin	270		270
6	Chi phát thanh, truyền thanh	135		135
7	Chi thể dục thể thao	180		180
8	Chi bảo vệ môi trường	378		378
9	Chi các hoạt động kinh tế	6.751	2.200	4.551
10	Chi hoạt động của các cơ quan quản lý Nhà nước, Đảng, đoàn thể	23.413		23.413
11	Chi cho công tác xã hội	8.064		8.064
12	Chi quốc phòng	1.608		1.608
13	Chi an ninh	598		598
14	Chi khác	1.256		1.256
15	Dự phòng ngân sách	1.662		1.662

UBND XÃ CÔN MINH **Biểu số 111/CKTC- NSNN**

DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN[(1)] NĂM 2026

(Dự toán đã được Hội đồng nhân dân xã quyết định)

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND xã Côn Minh)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên công trình	Thời gian khởi công - hoàn thành	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2026	Giá trị thanh toán từ 01/01 đến 31/12/2026	Giá trị đã thanh toán năm 2025			
			Tổng số	Tr.đó: Nguồn đóng góp			Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
									Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
1	*2*	*3*	*4*	*5*	*6*	*7*	*8*	*9*	*10*	*11*
	Tổng số		-	-	-	-	-	-	-	-
I	**Công trình chuyển tiếp**		-	-	-	-	-	-	-	-
	Chưa phân bổ									
II	**Công trình khởi công mới**									
..	Chưa phân bổ									